

Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Công nghiệp sản xuất kinh doanh sản phẩm cơ khí, bơm thủy lực, bơm nước, dụng cụ khuôn mẫu gá lắp, phụ tùng phụ kiện xe máy, ô tô; bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, phương tiện vận tải đường bộ;

- Sản xuất tủ hồ sơ, thiết bị văn phòng, sản phẩm inox gia dụng;

- Sản xuất quạt điện và các thiết bị cơ điện;

- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, sản phẩm cơ khí và hàng tiêu dùng;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí chính xác số 1 là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Cơ khí chính xác số 1 tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cơ khí chính xác số 1 có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến

khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp, Giám đốc Công ty Cơ khí chính xác số 1 và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí chính xác số 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp

Thứ trưởng

ĐỖ HỮU HÀO

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 188/2003/QĐ-BCN ngày 14/11/2003 về việc chuyển Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng thành Công ty cổ phần Cơ khí chế tạo Hải Phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP

ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp (Tờ trình số 896/TT-HĐQT ngày 31 tháng 10 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 06 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 7.782.700.000 đồng (bảy tỷ bảy trăm tám mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng chẵn).

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Nhà máy: 49,00%;

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 2609/QĐ-TCKT ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là 12.500.078.791 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Nhà máy là 7.782.610.648 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Nhà máy.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 443 lao động trong Nhà máy là 38.136 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.144.080.000 đồng. Trong đó, số cổ phần bán ưu đãi trả chậm cho 33 lao động nghèo là 4.016 cổ phần, trị giá 281.120.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lao động và giải quyết lao động dôi dư, Nhà máy làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng thành Công ty cổ phần Cơ khí chế tạo Hải Phòng,

- Tên giao dịch quốc tế: HAIPHONG MACHINERY MANUFACTURING JOINT STOCK COMPANY; tên viết tắt: CKHP;

- Trụ sở chính: số 150 Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất và kinh doanh máy, thiết bị công nghiệp, các loại máy giặt, điều hòa nhiệt độ và các thiết bị lạnh;

- Sản xuất kinh doanh phụ tùng, linh kiện, động cơ của các loại máy công cụ, thiết bị công nghiệp, ô tô, xe máy, máy giặt, điều hòa nhiệt độ và các thiết bị lạnh;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí chế tạo Hải Phòng là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp, Giám đốc Nhà máy Cơ khí chế tạo Hải Phòng và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí chế tạo Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp
Thứ trưởng

ĐỖ HỮU HÀO

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 189/2003/QĐ-BCN ngày 14/11/2003 về việc chuyển Công ty Cơ khí Cổ Loa thành Công ty cổ phần Cơ khí Cổ Loa.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP